

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBND huyện Gio Linh;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường số 50/CNTTH-KHĐT ngày 01/7/2024 của Chi Nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Quảng Trị; văn bản giải trình, bổ sung chỉnh sửa báo cáo số 58/CNQT-KHĐT ngày 07/8/2024 của Chi Nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Quảng Trị và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1065/TTr-PTNMT ngày 19/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Chi Nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Quảng Trị, địa chỉ tại Khu phố 6, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Cơ sở Cửa hàng xăng dầu Bến Sanh với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung:

- 1.1. Tên của cơ sở: Cửa hàng xăng dầu Bến Sanh.
- 1.2. Địa điểm hoạt động: Khu phố 6, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.
- 1.3 Chủ cơ sở: Chi Nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Quảng Trị
- 1.4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300603574-019 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, đăng ký lần đầu ngày 19/5/2021, thay đổi lần thứ 01 ngày 11/04/2023.
- 1.5. Mã số thuế: 4300603574-019.
- 1.6. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Cơ sở thuộc lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.
- 1.7. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư/cơ sở:
- Dự án có diện tích 623 m².

- Công suất: tổng sức chứa là 40 m³ xăng dầu các loại (25 m³ dầu DO và 15 m³ xăng E5).

- Thời gian hoạt động: 6 năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Chi Nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Quảng Trị có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

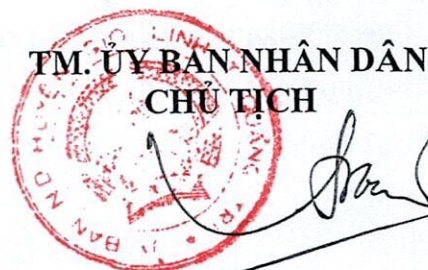
2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 4 năm (từ ngày 26 tháng 8 năm 2024 đến ngày 26 tháng 8 năm 2028).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gio Linh tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Chi Nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Quảng Trị;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Cổng Thông tin điện tử huyện Gio Linh;
- Lưu: VT.



Võ Đắc Hóa

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 2383/GPMT-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Gio Linh)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ THẢI

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- + Nguồn số 1: Nước thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên và khách hàng.
- + Nguồn số 2: Nước mưa chảy tràn khu vực có nhiễm dầu cửa hàng, nước thải từ các hoạt động của cửa hàng xăng dầu bao gồm: súc rửa trụ bơm; vệ sinh nền bãi nhiễm dầu.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải:

- Dòng nước thải số 1: Nước thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên và khách hàng (nguồn số 1) được thu gom và xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn sau đó xả thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Dòng nước thải số 2: nước mưa chảy tràn khu vực có nhiễm dầu cửa hàng và nước thải từ các hoạt động của cửa hàng xăng dầu bao gồm: súc rửa trụ bơm; vệ sinh nền bãi nhiễm dầu (nguồn số 2), được thu gom và xử lý thông qua hệ thống bể lắng gạn, tách dầu mỡ, sau đó xả thải vào vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

2.2. Vị trí xả thải:

- Vị trí xả nước thải 1: Tại điểm đầu nối dòng nước thải số 1 với hệ thống mương thoát nước chung của khu vực, có tọa độ (theo hệ VN-2000, kinh tuyến 106⁰15, múi chiều 3⁰): X=1828122 (m); Y=471499 (m).

- Vị trí xả nước thải 2: Tại điểm đầu nối dòng nước thải số 2 với hệ thống mương thoát nước chung của khu vực, có tọa độ (theo hệ VN-2000, kinh tuyến 106⁰15, múi chiều 3⁰): X=1828141 (m); Y=471483 (m).

2.3. Lưu lượng xả thải lớn nhất:

- Đối với nguồn số 1 (nước thải sinh hoạt): 0,42 m³/ngày đêm.
- Đối với nguồn số 2 (nước thải từ các hoạt động của cửa hàng xăng dầu và nước mưa chảy tràn có nhiễm dầu cửa hàng cửa hàng): 11,64 m³/ngày đêm.

Như vậy, tổng lưu lượng xả nước thải tối đa: 12,06 m³/ngày đêm.

2.3.1. Phương thức xả thải: tự chảy

2.3.2. Chế độ xả nước thải: xả thải liên tục (8 giờ).

2.3.3. Chất lượng dòng nước thải số 1 trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 14:2008/BTNMT - Quy

chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt (K=1,2) và dòng nước thải số 2 trước khi xả vào nguồn tiếp nhận phải đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 29:2010/BTNMT, cột A – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu, cụ thể như sau:

Bảng 1. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải số 1

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K=1,2)
1	pH	-	5,5-9
2	BOD ₅	mg/l	60
3	TSS	mg/l	120
4	TDS	mg/l	1.200
5	H ₂ S	mg/l	4,8
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	12
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	60
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	24
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	12
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	12
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5.000

Bảng 2. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải số 2

TT	Chất ô nhiễm	ĐVT	QCVN 29:2010/BTNMT (giá trị C _{max} , cột A)
1	pH	-	6 - 9
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	50
3	Nhu cầu ôxy hoá học (COD)	mg/l	50
4	Dầu mỡ khoáng	mg/l	5

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục

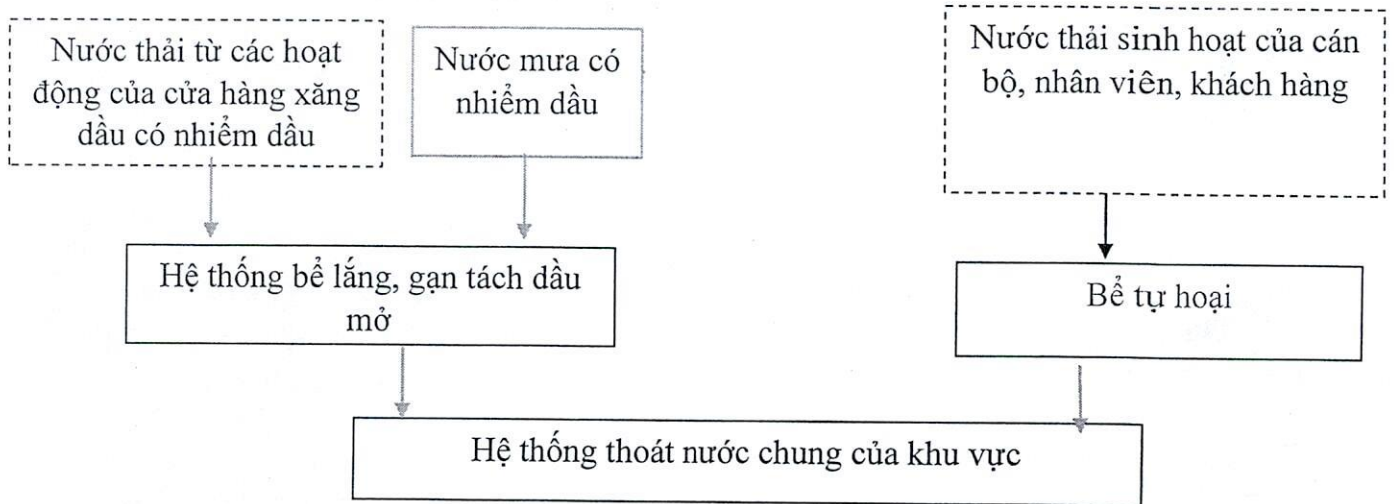
1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt của Cửa hàng được thu gom, xử lý thông qua bể tự hoại 3 ngăn. Nước thải sinh hoạt sau khi qua bể tự hoại sau đó xả thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Đối với nước mưa có chảy tràn qua khu vực có nhiễm dầu của cửa hàng sẽ được thu gom, dẫn vào vào bể lắng gạn, tách dầu mỡ có kết cấu: bê tông cốt thép,

kích thước: dài x rộng x cao = 3,0m x 1,5m x 2,1m.

- Đối với nước thải định kỳ từ các hoạt động của Cửa hàng xăng dầu bao gồm: vệ sinh thiết bị trụ bơm, vệ sinh nền bãi nhiễm dầu sẽ được thu gom, xử lý thông qua bể lắng gạn, tách dầu mỡ có kết cấu: bê tông cốt thép, kích thước: dài x rộng x cao = 3,0m x 1,5m x 2,1m sau đó xả thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực



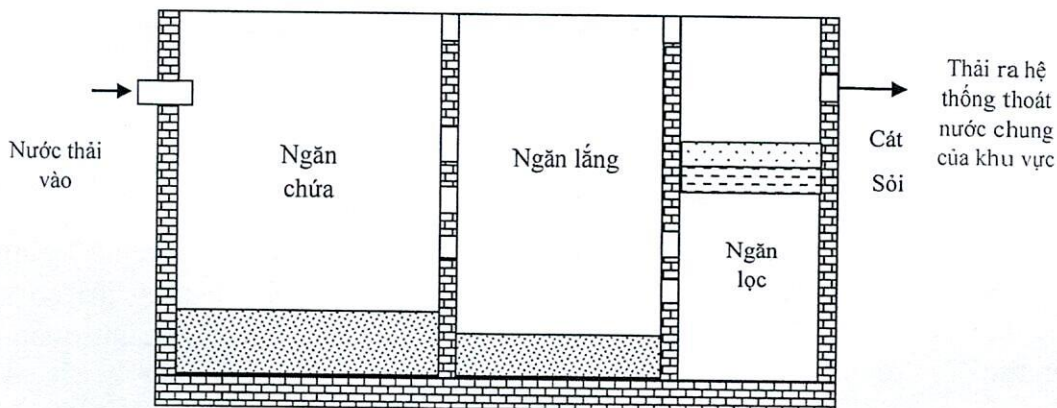
Hình 1. Sơ đồ thu gom và thoát nước thải tại cơ sở

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

* Nước thải từ hoạt động tắm rửa, vệ sinh

Nước thải sinh hoạt của Cửa hàng được thu gom, xử lý thông qua bể tự hoại 3 ngăn. Bể tự hoại là một công trình thực hiện đồng thời hai chức năng: lắng và phân huỷ cặn lắng. Phần cặn rắn sẽ được giữ lại trong bể từ 3 - 6 tháng. Trong thời gian này, dưới ảnh hưởng của các vi sinh vật kỵ khí, các chất hữu cơ bị phân huỷ, một phần tạo thành các chất khí, một phần tạo thành các chất vô cơ hoà tan. Phần cặn lắng sau thời gian lưu thích hợp sẽ thuê xe hút chuyên dùng (loại xe hút hầm cầu) mang đi xử lý

Cửa hàng sẽ xây dựng 01 bể tự hoại có kết cấu: gạch, bê tông cốt thép, kích thước: dài x rộng x cao = 2,92m x 1,92m x 1,7m. Mô hình bể tự hoại như sau:



Hình 2. Sơ đồ cấu tạo bể tự hoại

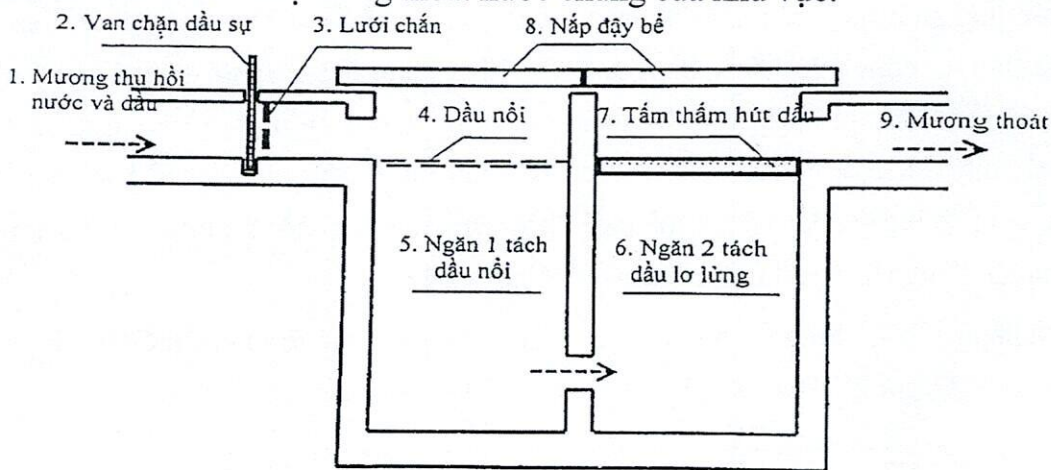
** Công trình tiêu thoát, xử lý nước mưa chảy tràn và nước thải từ hoạt động của Cửa hàng xăng dầu*

Đối với nước mưa có chảy tràn qua khu vực có nhiễm dầu của cửa hàng sẽ được thu gom, dẫn vào vào bể lắng gạn, tách dầu mỡ có kết cấu: bê tông cốt thép, kích thước: dài x rộng x cao = 3,0m x 1,5m x 2,1m.

Đối với nước thải định kỳ từ các hoạt động của Cửa hàng xăng dầu bao gồm: vệ sinh thiết bị trụ bom, vệ sinh nền bãi nhiễm dầu sẽ được thu gom, xử lý thông qua bể lắng gạn, tách dầu mỡ có kết cấu: bê tông cốt thép, kích thước: dài x rộng x cao = 3,0m x 1,5m x 2,1m sau đó xả thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực

Bể lắng gạn, tách dầu mỡ hoạt động dựa theo nguyên lý loại bỏ các tạp chất và dầu bằng trọng lực. Các tạp chất có kích thước lớn dưới tác dụng trọng lực sẽ lắng xuống, còn dầu mỡ trong nước sẽ nổi lên trên mặt nước và bị các vách ngăn giữ lại. Bên cạnh đó, tại bể lắng gạn, tách dầu mỡ sẽ được lắp đặt các khung vải lọc dầu đặc thù cách nhau 1-1,5m trong bể. Vải lọc dầu có kích thước 2m x 3m, dày 5mm được sản xuất từ 100% sợi tái chế của ngành công nghiệp dệt với đặc tính: Sợi vải có khả năng lọc dầu, váng dầu, các chất thải nhiễm dầu trong nước. Khi tiếp xúc với vải lọc dầu, dầu không chỉ bị thấm tại vị trí tiếp xúc với sợi mà bị hút vào toàn bộ sợi vải bởi lực mao dẫn. Khả năng lọc dầu không hề bị ảnh hưởng ngay khi vải ngập trong nước, dầu bị hút vào sẽ đẩy nước ra khỏi sợi vải và chiếm chỗ. Dầu bị hút vào sợi vải có thể dễ dàng tách ra bằng biện pháp cơ học (vắt, ép, tách ly tâm...).

Nước mưa sau khi qua bể lắng gạn, tách dầu mỡ, đạt QCVN 29:2010/BTMNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (giá trị Cmax, cột A), sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.



Hình 3. Cấu tạo bể lắng gạn, tách dầu mỡ

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

1.3.1. Chương trình quan trắc tự động, liên tục chất thải

Căn cứ khoản 1 Điều 111 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì cơ sở Cửa hàng xăng dầu Bến Sanh không thuộc đối tượng phải thực hiện chương trình quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

Dự án không có công trình xử lý môi trường phải thực hiện vận hành thử nghiệm theo quy định tại Điều 31 Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

- Nước thải sinh hoạt sau xử lý đạt giới hạn Cột B của QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, K=1,2) và nước thải nhiễm dầu sau xử lý đạt QCVN 29:2010/BTMNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (giá trị C_{max} , cột A) trước khi thải ra môi trường.

Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 2383/GPMT-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Gio Linh)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

CTNH có khả năng phát sinh từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị tại Cửa hàng; bùn thải từ các hố ga, quá trình xử lý nước thải (khoảng 20 kg/năm).

Thành phần chất thải nguy hại có thể phát sinh tại cửa hàng xăng dầu bao gồm:

Stt	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH
1	Bóng đèn huỳnh quang	Rắn	16 01 06
2	Nhớt thải	Lỏng	17 02 04
3	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, vải bảo vệ thải nhiễm các TPNH	Rắn	18 02 01
4	Bùn thải nhiễm dầu nhớt	Bùn	17 05 02

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động sinh hoạt hàng ngày của cán bộ, nhân viên làm việc tại Cửa hàng và khách hàng (khoảng 3 kg/ngày) bao gồm thức ăn thừa (0,6 kg), chai lọ (0,5 kg), bao bì (0,5 kg), giấy catton (0,6 kg), hộp nhựa (0,8 kg).

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại.

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

- CTNH có khả năng phát sinh sẽ được thu gom và quản lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Trang bị 03 thùng chứa chuyên dụng (dung tích 50L/thùng) để thu gom chất thải nguy hại phát sinh, có ghi tên, dán nhãn, mã CTNH để phân biệt với các loại chất thải khác.

- Xây dựng, bố trí nhà kho (diện tích khoảng 8 m²) để lưu giữ và quản lý CTNH.

- Hợp đồng với Công ty TNHH Thương mại và xây dựng An Sinh có chức năng thu gom, xử lý CTNH theo đúng quy định. Theo hợp đồng đã được ký kết với Công ty TNHH Thương mại và xây dựng An Sinh tần suất thu gom 02 lần/năm.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

- Trang bị 02 thùng chứa (dung tích 100L/thùng) để thu gom chất thải sinh hoạt phát sinh.

- Hợp đồng với Trung tâm môi trường đô thị huyện Gio Linh xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo đúng quy định. Theo hợp đồng đã ký kết với Trung tâm môi trường đô thị huyện Gio Linh tần suất thu gom CTRSH 03 lần/tuần trừ các ngày nghỉ lễ Tết theo Luật định.

3. Hoạt động tự xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải:

Đối với các loại rác thải tái chế được như giấy, vỏ bia, vỏ nước ngọt, ... được thu gom hàng ngày và bán cho các đơn vị thu mua phế liệu.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Đối với sự cố cháy nổ:

Công an tỉnh Quảng Trị đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC số 55/ĐK-PCCC ngày 01/3/2013.

Xăng dầu là chất lỏng có nhiệt độ bắt cháy thấp, dễ cháy ở thể hơi, xăng dầu khi cháy tỏa nhiệt rất lớn. Do vậy, trong quá trình hoạt động cửa hàng đã áp dụng các biện pháp phòng ngừa cháy nổ như sau:

- Trang bị các phương tiện phòng cháy chữa cháy đúng qui định. Xây dựng phương án PCCC và thường xuyên luyện tập theo phương án đã được phê duyệt.

- Treo các bảng cấm lửa, cấm hút thuốc tại các vị trí trong khu vực cửa hàng. Yêu cầu các phương tiện tắt máy trước khi bơm xăng dầu.

- Các thiết bị điện được tính toán theo đúng qui phạm đối với công trình xăng dầu, dây dẫn có tiết diện phù hợp, tránh trường hợp bị quá tải.

- Lắp đặt hệ thống chống sét, chống tĩnh điện tích tụ theo đúng qui định. Thường xuyên kiểm tra định kỳ hệ thống chống sét, chống tĩnh điện để đảm bảo hoạt động tốt.

- Thường xuyên đào tạo, huấn luyện thành thạo nghiệp vụ PCCC, bảo vệ môi trường cho CBNV trong cửa hàng.

- Thực hiện đúng các qui trình, qui định của ngành về xuất nhập, bảo quản thiết bị, hàng hóa, tuyệt đối không để hiện tượng rò rỉ xảy ra, để dẫn đến sự cố cháy nổ.

2. Đối với sự cố tràn dầu:

- Chủ cơ sở đã xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cửa hàng xăng dầu Bến Sanh và được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 12/7/2019.

- Trang bị phương tiện, thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu.

STT	Trang thiết bị vật tư/Quy cách	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
1	Bộ ứng phó khẩn cấp sự cố tràn dầu W120-O	Khả năng thấm hút tối đa của bộ ứng phó khẩn cấp 130 lít/bộ	Bộ	1
-	Chất thấm dầu/hóa chất	Trọng lượng 10kg/bao,	Bao	1

STT	Trang thiết bị vật tư/Quy cách	Thông số kỹ thuật	ĐVT	SL
	trên bề mặt Kleen Sweep	khả năng thấm 4 lít/kg		
-	Tấm thấm dầu nanoPAD45	Kích thước 40x50 cm, khả năng thấm hút 1-1,5 lít/tấm	Tấm	20
-	Phao quây thấm dầu OS7612	Đường kính 7,6cm x Dài 1,2m, khả năng thấm hút 12 lít/chiếc	Chiếc	2
-	Phao quây thấm dầu nanoBOOM130	Đường kính 10cm x dài 3m, khả năng thấm hút 18-20 lít/chiếc	Chiếc	1
-	Gối thấm dầu nanoPIL23	Kích thước 20x30x10 cm, khả năng thấm hút 3-4 lít/chiếc	Chiếc	4
-	Thùng chứa có bánh xe	Màu vàng/cam, loại 120lít	Thùng	1
-	Bộ gàu xúc và bàn chải/chổi		Bộ	1
-	Găng tay	PVC	Đôi	1
-	Kính bảo hộ		Chiếc	1
-	Bao đựng chất thải		Chiếc	5
-	Hướng dẫn sử dụng			1
-	Nhãn dán		Bộ	1

- Khi có sự cố xảy ra, Cửa hàng sẽ tự tổ chức triển khai ứng phó sự cố tràn dầu theo kế hoạch đã xây dựng (đối với sự cố ở quy mô nhỏ) hoặc phối hợp với UBND thị trấn Gio Linh, UBND huyện Gio Linh, Cảnh sát PCCC&CNCH Quảng Trị,... để được hỗ trợ ứng phó từ các lực lượng, phương tiện của các ban ngành chức năng (đối với sự cố vượt quá khả năng tự ứng phó của Cửa hàng).

3. Đối với sự cố tai nạn giao thông:

Để phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn giao thông, Chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp sau:

- Bố trí nơi để xe đúng quy định không làm ảnh hưởng đến người và phương tiện tham gia giao thông.

- Hướng dẫn khách hàng cho xe ra, vào khu vực cửa hàng.

- Hạn chế tốc độ của các phương tiện khi đi ra vào khu vực cửa hàng.

- Có phương án xử lý, ứng phó kịp thời khi xảy ra tai nạn giao thông tại khu vực cửa hàng.

4. Đối với sự cố tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp:

Chủ dự án thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp như sau:

- Ban hành các nội quy về an toàn vệ sinh lao động, các quy trình vận hành máy móc thiết bị và tổ chức đào tạo, huấn luyện cho cán bộ, nhân viên.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động về công tác bảo hộ lao động. Trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động cho nhân viên.

- Thường xuyên chú trọng cải tiến, giảm thiểu các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.